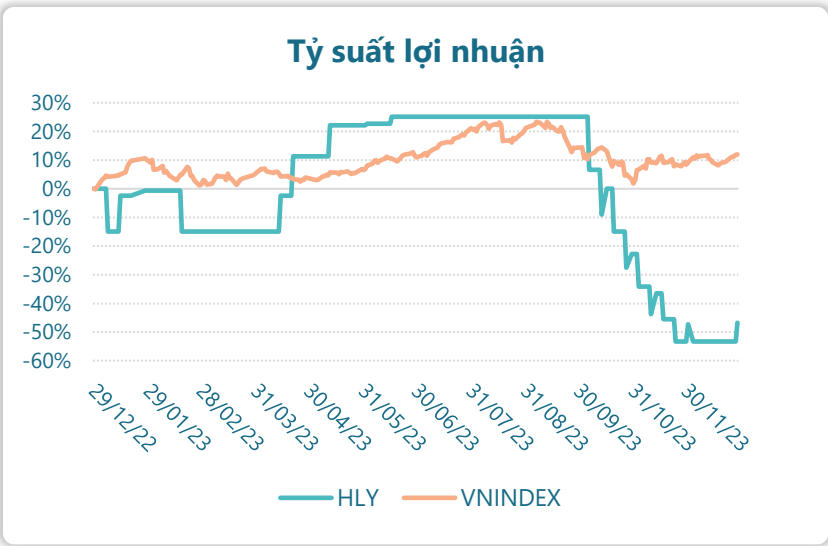
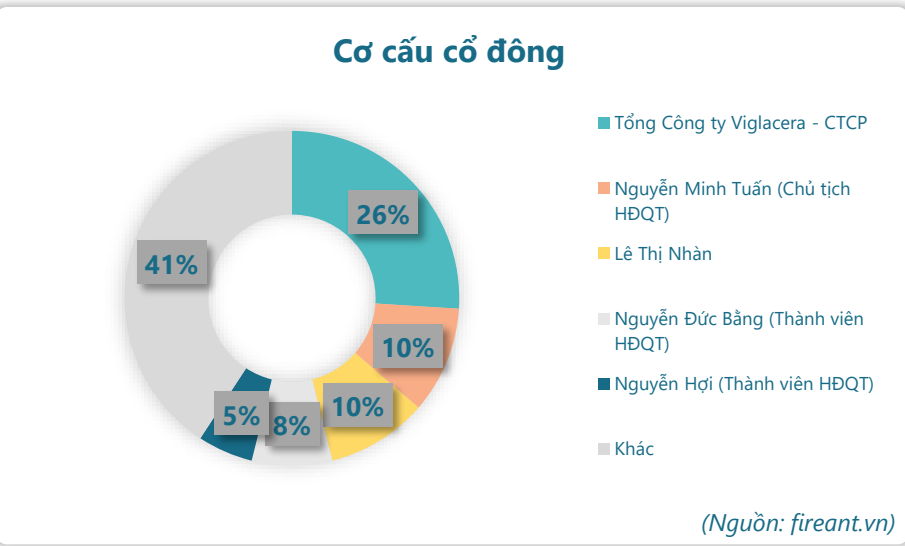
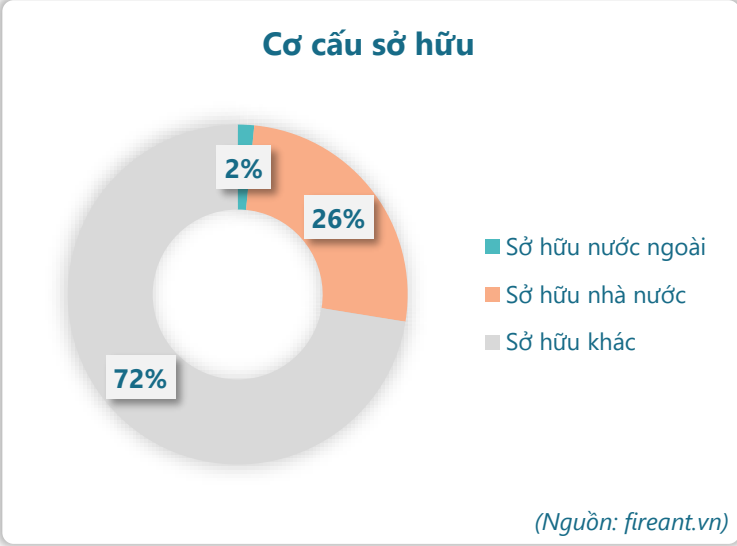
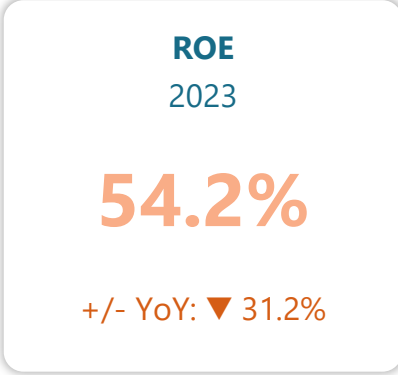
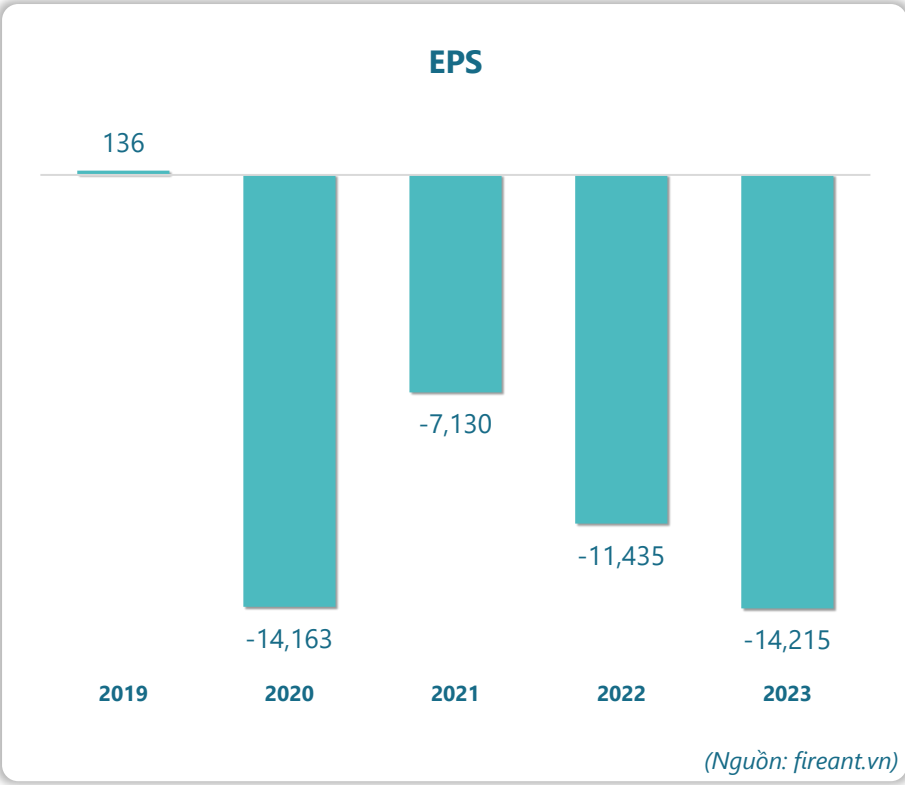
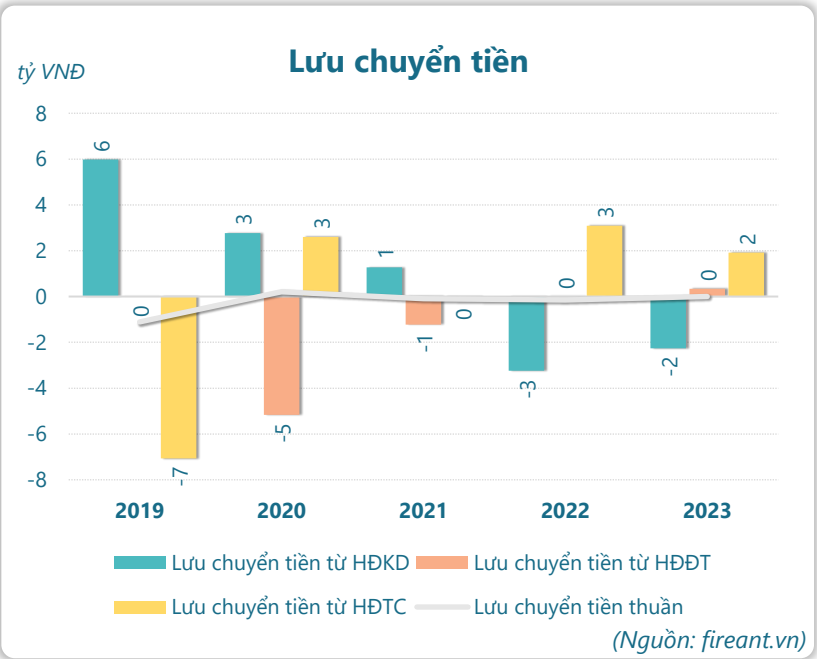
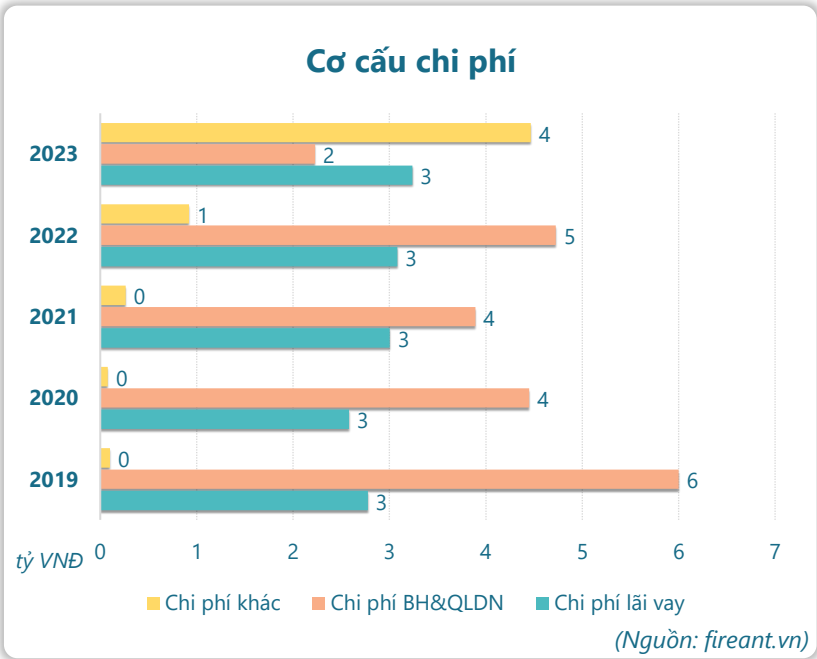
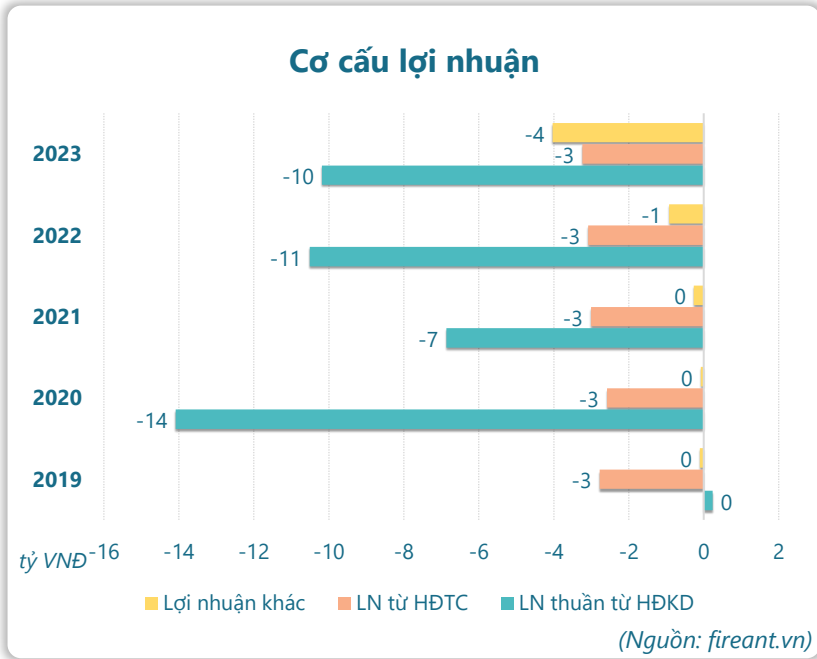
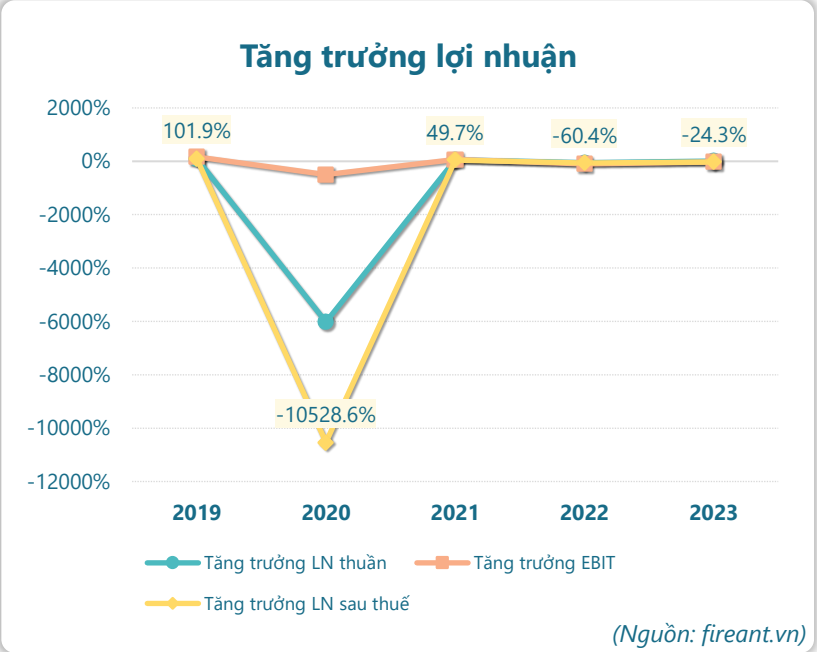
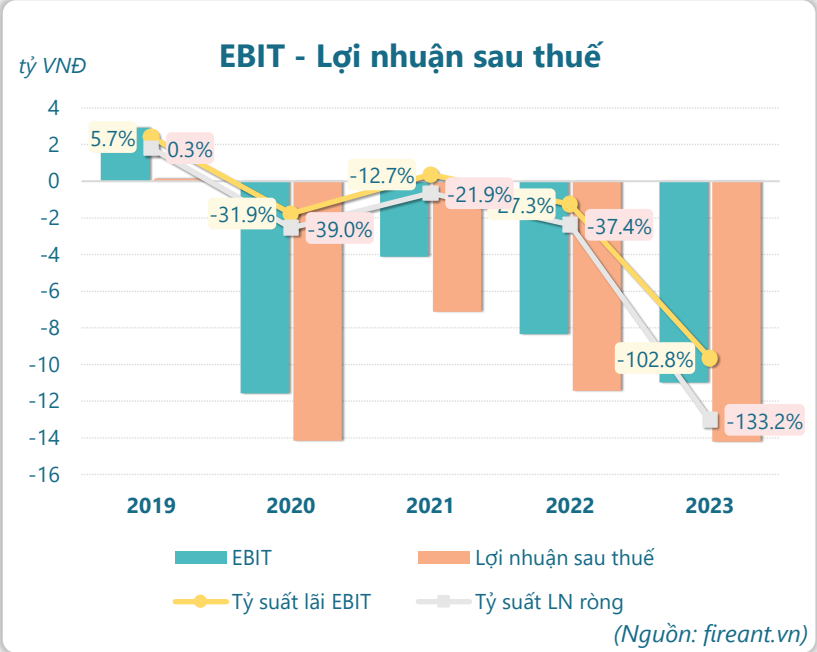
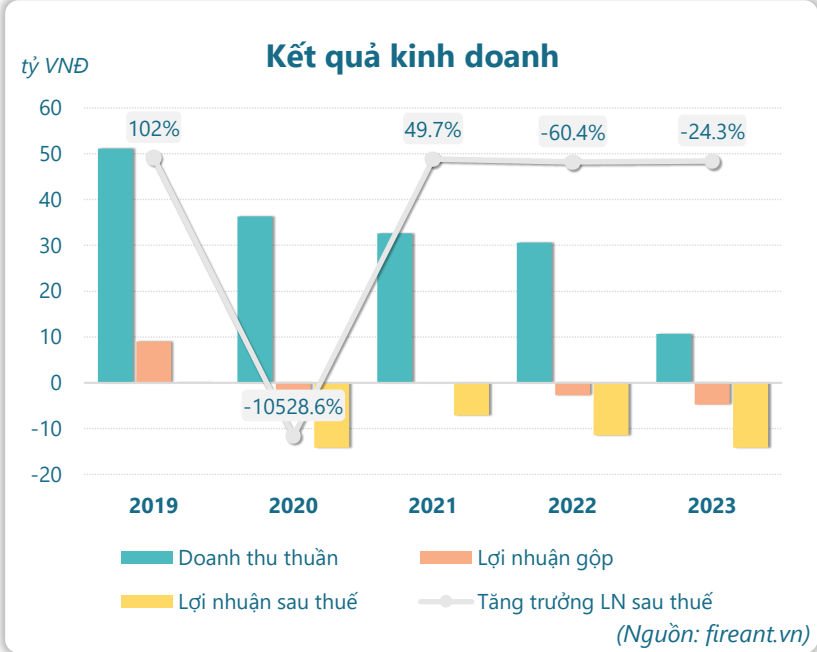


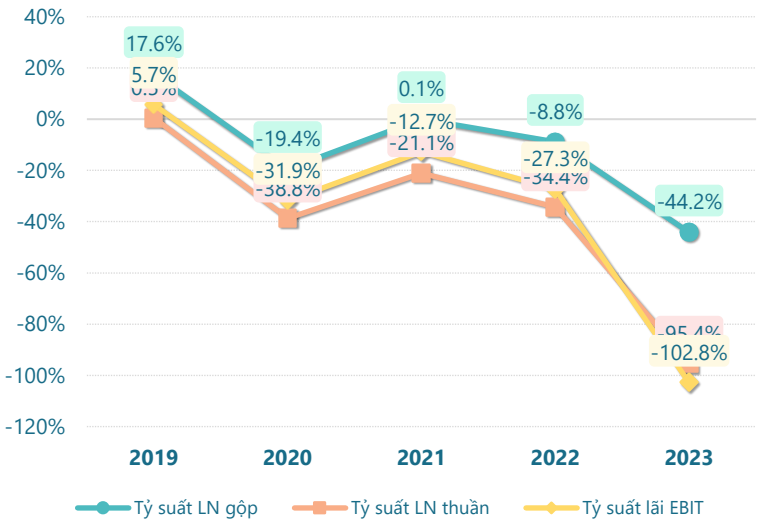
Ngày	8,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.1%	-57.4%	-57.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,800 - 20,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	9
Số lượng CPLH (CP)	999,905
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5
Sở hữu nước ngoài	1.6%
Beta	(0.25)
EPS	
P/E	



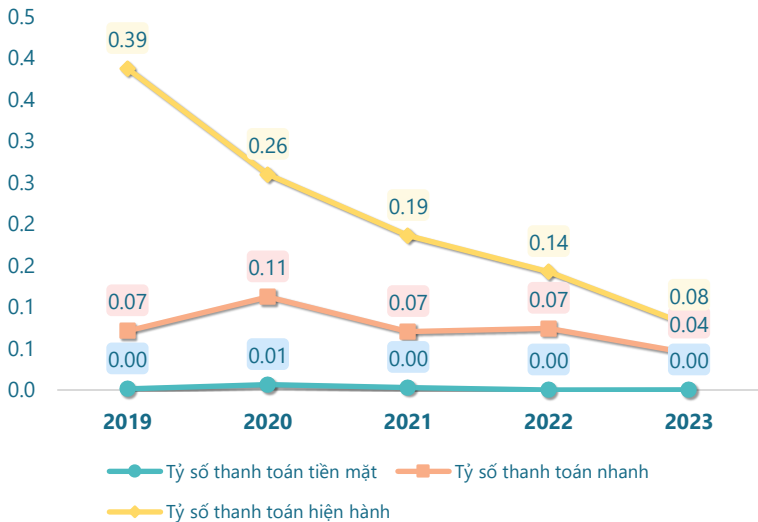


Tỷ suất lợi nhuận



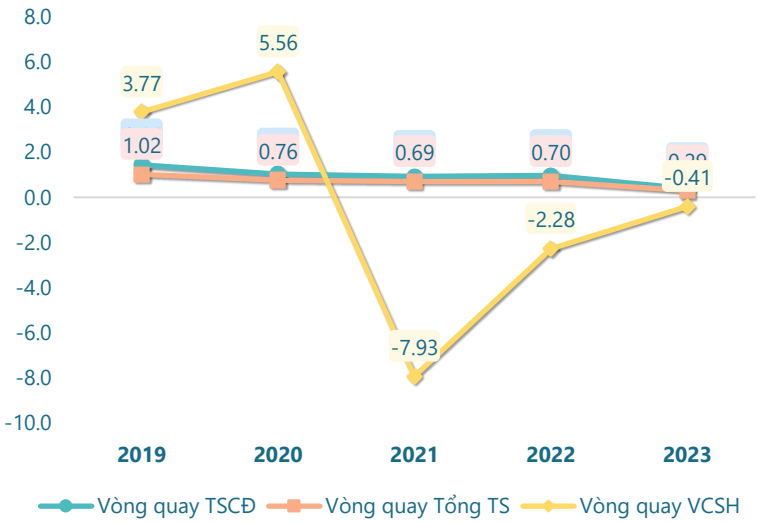
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



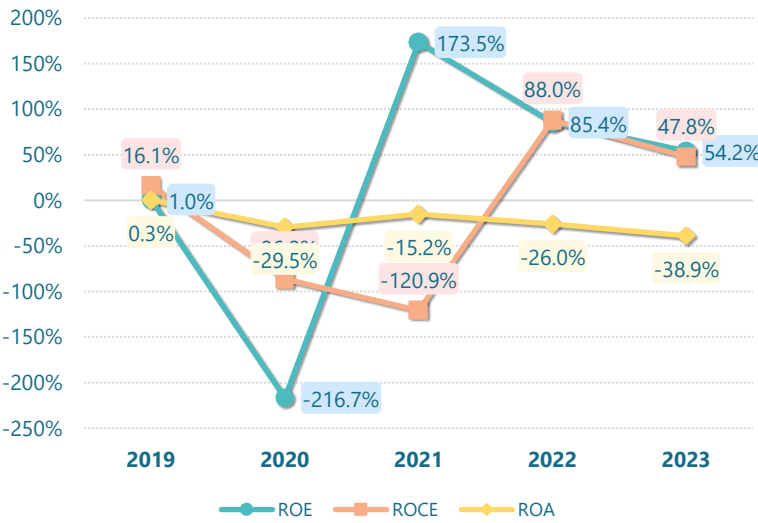
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



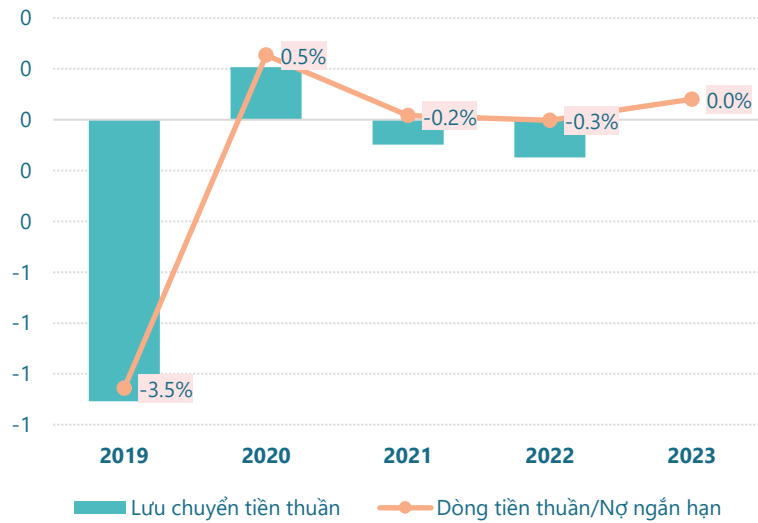
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



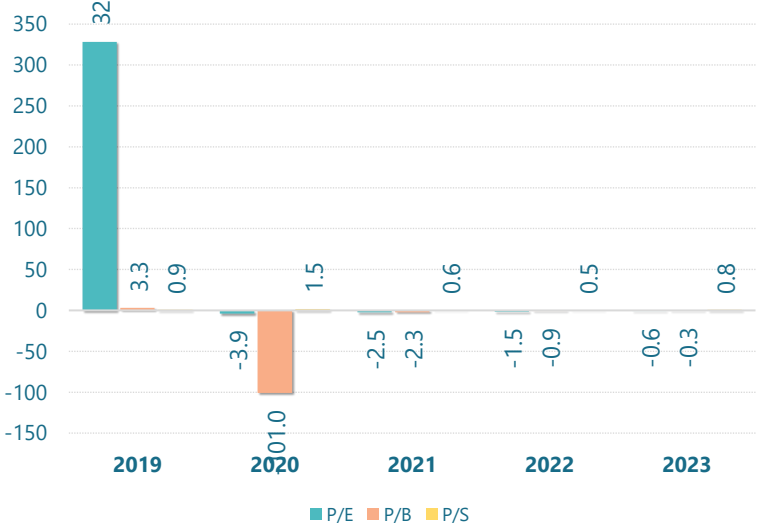
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)